

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ GỐC 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

A. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: (3 điểm) Hãy chọn phương án đúng cho các câu sau:

Bài 7-2NB

Câu 1-NB: HTML là viết tắt của cụm từ nào sau đây?

- A. HyperText Markup Language. B. HyperLink Markup Language.
C. Home Tool Markup Language. D. HyperTest Markup Language.

Câu 2-NB: Phần mềm nào sau đây được sử dụng phổ biến để soạn thảo tệp HTML trên máy tính?

- A. Microsoft Word. B. Google Chrome. C. Firefox. D. Sublime Text.

Bài 8-1TH

Câu 3-TH: Thẻ HTML nào sau đây dùng để định dạng đề mục của trang web có cỡ chữ lớn nhất?

- A. <h6> B. <h1> C. <h5> D. <h2>

Bài 9-2NB

Câu 4-NB: Thẻ HTML nào sau đây được sử dụng để tạo một hàng trong bảng?

- A. <tr> B. <td> C. <th> D. <table>

Câu 5-NB: Thẻ HTML nào sau đây được sử dụng để tạo một danh sách không xác định thứ tự?

- A. B. C. <dt> D.

Bài 10-1NB-1TH

Câu 6-NB: Thẻ HTML nào sau đây được sử dụng để tạo liên kết trong trang web?

- A. <link> B. <a> C. <form> D. <input>

Câu 7-TH: Mã HTML nào sau đây là đúng để tạo liên kết tới trang web chủ *W3schools*?

- A. LK .
B. LK <a>
C. LK
D. LK

Bài 11-2NB

Câu 8-NB: Trong HTML, thuộc tính nào sau đây dùng với thẻ để thiết lập chiều rộng cho ảnh chèn vào trang web?

- A. src. B. width. C. height. D. alt.

Câu 9-NB: Thẻ HTML nào sau đây dùng để chèn tệp tin *xyz.mp4* vào trang web?

- A. <mp4>. B. . C. <audio>. D. <video>.

Bài 12-1TH

Câu 10-TH: Để tạo ra một thành phần cho phép tạo ra một trường nhập văn bản, mã

lệnh HTML nào sau đây là đúng?

A. `<input type="date">`

B. `<cinput type="radio">`

C. `<input type="text">`

D. `<cinput type="checkbox">`

Bài 13-1NB-1TH

Câu 11-NB: Thẻ nào sau đây được sử dụng để liên kết một tệp CSS ngoài vào một trang HTML?

A. `<style>`

B. `<css>`

C. `<link>`

D. `<html>`

Câu 12-TH: Phát biểu nào sau đây nêu đúng lợi ích chính của việc sử dụng CSS ngoài?

A. Giảm kích thước của trang web.

B. Tăng tính bảo mật của trang web.

C. Tạo ra các hiệu ứng động và tương tác.

D. Tái sử dụng các định dạng CSS trên nhiều trang.

B. Trắc nghiệm Đúng/Sai: (4 điểm) Hãy chọn Đúng hoặc Sai đối với mỗi ý a, b, c, d trong các câu sau:

Bài 6-Câu 1: Trong giờ dạy học trực tuyến, giáo viên yêu cầu bạn A phát biểu xây dựng bài. Bạn A thực hiện yêu cầu nhưng không bật camera. Thấy vậy, bạn B nhấn tin lên nhóm trao đổi chung của lớp để nhắc nhở bạn A. Cảm thấy bị "soi mói" công khai, bạn A đã phản hồi lại rất gay gắt, dẫn đến việc hai bạn tranh cãi qua lại ngay trên nhóm chat của lớp.

Có một số ý kiến liên quan tình huống trên như sau:

a) Việc hai bạn A và B sử dụng lời lẽ gay gắt để tranh cãi trên nhóm lớp là hành vi thiếu văn hóa ứng xử trên không gian mạng. **(ĐÚNG – BIẾT)**

b) Bạn B đã lựa chọn nhấn tin công khai trên nhóm lớp để nhắc nhở bạn A. **(ĐÚNG – BIẾT)**

c) Bạn A có quyền phản ứng tiêu cực và xúc phạm lại bạn B vì quyền tự do cá nhân của mình bị xâm phạm. **(SAI – HIỂU)**

d) Giáo viên và cán bộ lớp không cần can thiệp hay hòa giải vì đây là chuyện xích mích cá nhân giữa hai bạn không ảnh hưởng đến tập thể. **(SAI – VẬN DỤNG)**

Bài 9-Câu 2: Trong giờ thực hành Tin học, bạn Thành viết đoạn mã HTML sau:

1	<code><table border="1"></code>
2	<code><tr><th>Họ tên HS</th> <th>Điểm Toán</th> <th>Điểm Văn</th></tr></code>
3	<code><tr><td>Trần Ánh Vân</td> <td>9</td> <td>9.5</td> </tr></code>
4	<code></table></code>

Các bạn học sinh khác trong lớp nhận định về đoạn chương trình trên như sau:

a. Thẻ `<table>` dùng để tạo ra một bảng. **(ĐÚNG-BIẾT)**

b. Ô có nội dung là "Họ tên HS" được gọi là ô dữ liệu. **(SAI-BIẾT)**

c. Tại dòng 1, nếu bỏ thuộc tính `border="1"` thì đoạn chương trình trên tạo ra bảng nhưng các ô không có đường viền. **(ĐÚNG-HIỂU)**

d. Đoạn chương trình trên tạo ra bảng gồm hai cột và ba hàng. **(SAI-VẬN DỤNG)**

Bài 12 -Câu 3: Trong tiết Tin học, cô giáo yêu cầu tìm hiểu đoạn mã HTML sau:

1	<h2>Thông tin sách</h2>
2	<form id="form">
3	<table>
4	<tr><td><label for="tensach">Tên sách</label></td>
5	<td><input type="text" id="tensach" name="tensach"/></td> </tr>
6	<tr><td><label for="dongia">Đơn giá</label></td>
7	<td><input type="number" id="dongia" name="dongia"/></td> </tr>
8	<tr><td><label for="gioithieu">Giới thiệu nội dung sách</label></td>
9	<td><textarea id="gioithieu" name="gioithieu" rows="4" cols="20"></textarea> </td> </tr>
10	</table>
11	</form>

Các bạn học sinh trong lớp nhận định về đoạn mã HTML trên như sau:

- Thẻ <form> dùng để tạo ra một biểu mẫu web. **(ĐÚNG-BIẾT)**
- Thẻ <label> dùng để tạo một hộp nhập dữ liệu. **(SAI-BIẾT)**
- Hộp nhập có tên "Đơn giá" có kiểu dữ liệu nhập vào là number. **(ĐÚNG-HIỆU)**
- Tại dòng 9, tạo ra một vùng nhập dữ liệu có 4 cột và 20 dòng. **(SAI-VẬN DỤNG)**

Bài 14-Câu 4: Trong giờ học môn Tin học, cô giáo chiếu đoạn mã HTML sau:

1	<html>
2	<head>
3	<meta charset= "utf-8">
4	<style>
5	*{font-family: Tahoma; text-align:center;}
6	h4{font-size: 2em;color:red;}
7	</style>
8	</head>
9	<body>
10	<h4>Trường THPT</h4>
11	<p style="text-align:right">Đỗ Đăng Tuyển</p>
12	<p>Phú Thuận</p>
13	</body>
14	</html>

Các bạn học sinh trong lớp nhận định về đoạn mã HTML trên như sau:

- Thuộc tính font-family dùng để định dạng cỡ chữ. **(SAI-BIẾT)**
- Trong mẫu định dạng cho bộ chọn là thẻ h4, vùng mô tả chỉ có hai quy định. **(ĐÚNG- BIẾT)**
- Cỡ chữ của nội dung thẻ <p> ở dòng 11 là 16px. **(HIỆU-ĐÚNG)**
- Nội dung "Phú Thuận" được căn lề phải khi hiển thị trên trình duyệt. **(SAI-VẬN DỤNG)**

II. Phần tự luận (3 điểm)

Bài 8-Câu 1: Viết đoạn mã HTML để tạo ra đoạn văn bản hiển thị trên trình duyệt như sau:

Kiểm tra CK1

Hằng đẳng thức đáng nhớ:

$$(a+b)^2 = a^2 + 2ab + b^2$$

ĐÁP ÁN:

```
<h4>Kiểm tra CK1</h4>
```

```
<p><i>Hằng đẳng thức đáng nhớ:</i></p>
```

```
<p>(a+b)<sup>2</sup> = a<sup>2</sup> + 2ab + b<sup>2</sup></p>
```

Bài 9-Câu 2: Viết đoạn mã HTML để tạo ra đoạn văn bản hiển thị trên trình duyệt như sau:

QUY ĐỊNH TRONG KIỂM TRA HK1:

1. Tác phong nghiêm túc.
2. Không gian lận trong kiểm tra.
3. Đi đúng giờ.

ĐÁP ÁN:

```
<h3><i>QUY ĐỊNH TRONG KIỂM TRA HK1:</i></h3>
```

```
<ol>
```

```
<li>Tác phong nghiêm túc.</li>
```

```
<li>Không gian lận trong kiểm tra.</li>
```

```
<li>Đi đúng giờ.</li>
```

```
</ol>
```

Bài 13- Câu 3: Cho tệp HTML chứa nội dung như sau:

1	<!DOCTYPE html>
2	<html lang="vi">
3	<head>
4	<meta charset="UTF-8">
5	<title>Định kiểu CSS</title>
6	<style>
7	p {font-style:italic;color:red;font-family:Tahoma;}
8	</style>
9	</head>
10	<body>
11	<p style="font-size: 20pt;">Kiểm tra</p>
12	</body>
13	</html>

a. Đoạn mã HTML và CSS trên có sử dụng các loại CSS nào? Hãy chỉ ra từng loại. (0.25 điểm)

b. Trong thẻ <style>, mẫu định dạng CSS với vùng mô tả có bao nhiêu quy định? Hãy liệt kê các quy định. (0.25 điểm)

c. Nội dung "Kiểm tra" của thẻ <p> được định dạng bởi các quy định của mẫu định dạng CSS nào? (0.5 điểm)

ĐÁP ÁN

- a. Đoạn mã HTML và CSS trên có sử dụng 2 loại CSS: CSS nội tuyến và CSS trong.
- b. Trong thẻ <style>, mẫu định dạng CSS với vùng mô tả có 3 quy định: font-style:italic;color:red;font-family:Tahoma;
- c. Nội dung "Kiểm tra" của thẻ <p> được định dạng bởi 4 quy định của mẫu định dạng CSS: font-size: 20pt; font-style:italic; color:red; font-family:Tahoma;

Giáo viên phản biện

Giáo viên ra đề

Trần Thị Thanh Thuý